

GS.TS. ĐÀO VĂN PHAN

# CÁC THUỐC

## GIẢM ĐAU - CHỐNG VIÊM



NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC



**GS. TS. ĐÀO VĂN PHAN**

**CÁC THUỐC**  
**GIẢM ĐAU - CHỐNG VIÊM**  
*(Tái bản lần thứ hai có sửa chữa và bổ sung)*

**NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC**  
**HÀ NỘI - 2012**



## LỜI NÓI ĐẦU

Các thuốc giảm đau - chống viêm là những thuốc rất thường được dùng trong điều trị. Tuy nhiên, các tác dụng không mong muốn và độc tính lại hay gặp, và nhiều khi là rất nặng như xuất huyết tiêu hóa, loãng xương, gãy xương tự phát, teo cơ, suy tủy... Trong các thuốc này có nhóm thuốc loại thuốc phiện được xếp vào "Thuốc bảng A, gây nghiện".

Thị trường thuốc hiện nay có rất nhiều loại thuốc giảm đau - chống viêm, do chưa được quản lý tốt nên đã có nhiều tai biến đáng tiếc xảy ra.

Chúng tôi viết quyển sách này nhằm giới thiệu một cách hệ thống các tác dụng dược lý và độc tính của loại thuốc trên, mong cung cấp cho các bác sỹ điều trị và những người dùng thuốc các thông tin cần thiết để sử dụng thuốc được an toàn- hợp lý.

Tuy đã cố gắng rất nhiều, nhưng chắc chắn rằng cuốn sách còn có những thiếu sót. Tác giả rất mong nhận được các ý kiến bổ khuyết của người đọc để sửa chữa cho những lần in sau.

*Hà Nội, tháng 6, năm 2003*

**Tác giả**

**GS.TS. Đào Văn Phan**

*Nguyên chủ nhiệm Bộ môn Dược lý*

*Trường Đại học Y Hà Nội*



# MỤC LỤC

	Trang
<i>Lời nói đầu</i>	
Đau và các peptid opioid nội sinh .....	7
Thuốc giảm đau loại morphin.....	20
Thuốc giảm đau không phải morphin (Thuốc chống viêm không phải steroid).....	45
Thuốc giảm đau hỗ trợ .....	78
Sử dụng thuốc giảm đau .....	81
Thuốc chống viêm steroid (glucocorticoid) .....	89
Các prostaglandin .....	117
Các chế phẩm thuốc .....	131
Tài liệu tham khảo .....	154





# ĐAU VÀ CÁC PEPTID OPIOID NỘI SINH

## ĐAU

### 1. Định nghĩa

Đau là một cảm giác đặc biệt rất khó định nghĩa. Hội nghiên cứu đau quốc tế định nghĩa "*đau là một cảm giác hoặc xúc cảm khó chịu kết hợp với tổn thương mô học hiện diện hoặc tiềm ẩn, hoặc được mô tả như có tổn thương*" (Merskey, 1986).

Không có nghiệm pháp thần kinh hoặc sinh hóa để đo lường, lượng giá được đau. Thầy thuốc thường nghe người bệnh tự mô tả về đau của mình vì là cảm giác chủ quan phụ thuộc vào từng người.

### 2. Phân loại đau

Có nhiều cách phân loại đau

**2.1. Theo sợi thần kinh dẫn truyền**, đau được chia làm hai loại:

- Đau "nhanh" ("fast" pain): đau nhói, mạnh, khu trú, được dẫn truyền theo các sợi cảm giác  $A_{\delta}$  (là sợi thần kinh có đường kính từ 2- 5  $\mu\text{m}$ , có vỏ myelin, tốc độ truyền 12- 30 m/sec).
- Đau "chậm" ("slow" pain): đau âm ỉ, lan tỏa, gây cảm giác khó chịu, được truyền theo sợi C (có đường kính 0,4- 1,2  $\mu\text{m}$ , không có vỏ myelin, tốc độ truyền 0,5- 2m/sec).

**2.2. Theo thời gian xuất hiện và duy trì**, có đau cấp tính và đau mạn tính.

*Đau cấp tính* thường xảy ra với hệ thần kinh còn nguyên vẹn. Nguyên nhân do chấn thương, phẫu thuật, bệnh lý cấp.

Đau cấp tính thường gây các dấu hiệu của hệ thần kinh thực vật như tăng huyết áp, nhịp tim nhanh, co mạch, vã mồ hôi, thở gấp, co thắt cơ, tăng bài tiết dịch tiêu hóa, giảm nhu động ruột, bí đại. Khi lành vết thương hoặc khỏi bệnh thì đau cũng hết.

Nếu đau cấp tính nặng, tồn tại trong một thời gian dài thì trở thành *đau mạn tính*. Được coi là mạn tính khi đau vượt quá thời gian khỏi bệnh hoặc kéo dài trên 3 tháng (Merskey, 1986).

Đau cấp tính và đau mạn tính có thể cùng tồn tại, nghĩa là trên nền đau mạn tính, có những đợt, những cơn đau cấp tính. Trong trạng thái đau mạn tính, cũng thường xuất hiện những rối loạn của hệ thần kinh thực vật như mất ngủ, mất khẩu vị, dễ bị kích thích, giảm vận động, trầm cảm...

Đau do ung thư có thể là đau cấp, đau mạn, hoặc trạng thái trung gian.

**2.3. Theo mức độ khu trú**, còn phân biệt đau nông và đau sâu.

Khác với đau nông chỉ tồn tại trên bề mặt, đau sâu khu trú không rõ ràng và thường kèm theo buồn nôn, vã mồ hôi, thay đổi huyết áp.

**2.4. Về bệnh lý**, có thể chia hai loại: đau do viêm, sau mổ và đau do thần kinh.

- *Đau do viêm*: rất nhiều chất trung gian hóa học được sinh ra, hiện đã xác định tới 20 chất và chính nó lại duy trì quá trình viêm:
- + Tế bào máu và các mô bị tổn thương giải phóng histamin, serotonin, ion  $H^+$ , các prostaglandin, bradykinin, các cytokin, yếu tố phát triển thần kinh (Nerve Growth Factor - NGF).